

Số: 01/2023/QĐST-KDTM

Đ, ngày 20 tháng 12 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Khoản 3 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 12 tháng 12 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 01/2023/TLST-KDTM ngày 06 tháng 11 năm 2023.

Căn cứ vào điểm b Khoản 1 Điều 24; Khoản 7 Điều 26; điểm d tiểu mục 1.4 mục 1 án phí dân sự sơ thẩm, danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành ngày 12 tháng 12 năm 2023 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam (Vietinbank); địa chỉ: 108 T, quận H, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Trần Minh B, chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam.

Đại diện theo ủy quyền: Bà Lê Thị Ngọc Q; chức vụ: Phó giám đốc Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam-Chi nhánh Hà Tĩnh.

- *Bị đơn*: Công ty TNHH một thành viên đầu tư và phát triển Á ; địa chỉ: Cụm tiểu thủ công nghiệp, xã T, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh.

Đại diện theo pháp luật: Bà Trần Như L; chức vụ: Giám đốc.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nghĩa vụ trả nợ:

- Đến ngày 12 tháng 12 năm 2023 Công ty TNHH một thành viên đầu tư và phát triển Á còn nợ Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam – Chi nhánh Hà Tĩnh số tiền nợ gốc là 1.859.459.281 đồng và số tiền lãi 773.121.329 đồng (*Trong đó: Lãi cộng dồn: 523.133.158 đồng và Lãi phạt cộng dồn: 249.988.171 đồng*). Tổng số nợ gốc và lãi là: 2.632.580.610 đồng (*Hai tỷ sáu trăm ba hai triệu năm trăm tám mươi ngàn sáu trăm mười đồng*).

- Theo thỏa thuận chậm nhất đến ngày 15/03/2024 Công ty TNHH một thành viên đầu tư và phát triển Á phải trả cho Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam – Chi nhánh Hà Tĩnh số tiền nợ gốc là 1.859.459.281 và lãi là 92.000.000 đồng. Tổng gốc và lãi phải trả là: 1.951.459.281 đồng (*Một tỷ chín trăm năm một triệu bốn trăm năm chín ngàn hai trăm tám một đồng*)

- Sau ngày 15/3/2024, Công ty TNHH một thành viên đầu tư và phát triển Á không trả hoặc trả không đầy đủ số tiền nợ 1.951.459.281 đồng (*Một tỷ chín trăm năm một triệu bốn trăm năm chín ngàn hai trăm tám một đồng*) thì Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản bảo đảm là thửa đất số 01 tờ bản đồ “00”, tại khu tiểu thủ công nghiệp, xã T, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh (*Thửa đất đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BS 903012 ngày 04/6/2014 đứng tên người sử dụng đất là Công ty TNHH một thành viên đầu tư và phát triển Á*) và toàn bộ tài sản gắn liền trên thửa đất mà công ty đã thế chấp, theo hợp đồng thế chấp QSDĐ, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số 17150098 ngày 11 tháng 12 năm 2017, giữa Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam-Chi nhánh Hà Tĩnh và Công ty TNHH một thành viên đầu tư và phát triển Á để thu hồi nợ và phải chịu tiền lãi phát sinh tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả theo Hợp đồng tín dụng đã ký.

2.2. Về án phí: Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam phải nộp 17.635.944 đồng (*Mười bảy triệu sáu trăm ba lăm ngàn chín trăm bốn bốn đồng*); Công ty TNHH một thành viên đầu tư và phát triển Á phải nộp 17.635.944 đồng (*Mười bảy triệu sáu trăm ba lăm ngàn chín trăm bốn bốn đồng*) tiền án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm như đã thỏa thuận.

Số tiền án phí Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam phải nộp được trừ vào số tiền 60.000.000 đồng (*Sáu mươi triệu đồng*) mà Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam đã nộp tạm ứng án phí, theo biên lai thu tiền số 0013239 ngày 01/11/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ. Trả lại cho Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam số tiền 42.364.056 đồng, (*Bốn hai triệu ba trăm sáu tư ngàn không trăm năm sáu đồng*)

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành án không thi hành thì ngoài số tiền phải trả còn phải chịu tiền lãi trên số tiền chậm thi hành theo quy định tại Điều 357 và Khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian và số tiền chậm thi hành án.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện Đ;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trương Quang Nghị